

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 672 /UBND-NC

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 02 năm 2014

V/v hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, các thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2020

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 1092
ĐẾN	Ngày: 04/3/14
	Chuyên: .....

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 4956/UBND-NC ngày 29/11/2013 về kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, các thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2020, Bộ Tài chính đã phúc đáp tại Công văn số 18249/BTC-NSNN ngày 31/12/2013, theo đó cơ chế hỗ trợ kinh phí được nêu tại mục 2 Công văn nêu trên như sau: Theo cơ chế hỗ trợ tại Công văn số 677/TTg-KTTH ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí cho địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2012-2015: “Ngân sách Trung ương hỗ trợ 100% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách và tỉnh Quảng Ngãi”; đồng thời, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ: “Bộ Tư pháp tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý theo Quyết định này do ngân sách Trung ương hỗ trợ đối với các tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt”.

Thực hiện quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các văn bản nêu trên và ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 18249/BTC-NSNN ngày 31/12/2013, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tư pháp xem xét, tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí để UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, các thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2020 theo Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ là 4.949,6 triệu đồng (số liệu chi tiết kèm theo phụ số 01, 02, 03 và bản chụp Công văn số 18249/BTC-NSNN ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính, Công văn số 677/TTg-KTTH ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ kèm theo).

Kính đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu: VT, NC<sub>lmc113</sub>.

**CHỦ TỊCH**



**Cao Khoa**

PHỤ LỤC 01

TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI NGHÈO, ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ TẠI CÁC XÃ NGHÈO THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 59/2012/QĐ-TTg NGÀY 24/12/2012 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ SỐ 672/UBND-NC ngày 28/02/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	TIỀN HỖ TRỢ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ	
1	3	4	5	
1	Tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý lưu động cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số về các xã nghèo	21 xã x 8.000ngđ/xã/năm x 8năm 9 thôn x 3.000ngđ/thôn/năm x 8năm	1,560,000	390 đợt/8năm
2	Tổ chức sinh hoạt CLB trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo	21CLB x 6.000ngđ/xã/năm x 8năm 9thôn x 2.000ngđ/thôn/năm x 8năm	1,152,000	12lần/năm
3	Biên soạn, in ấn, phát hành miễn phí tờ gấp pháp luật, cảm nang pháp luật và các tài liệu pháp luật khác	21 xã x 2.000ngđ/xã/năm x 8năm 9thôn x 500ngđ/thôn/năm x 8năm	372,000	93.000 tờ
4	Đặt Bảng thông tin, hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở UBND, Trung tâm bưu điện, nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa, Đoàn Biên phòng	21 xã x 3.000ngđ/xã/năm x 2lần/8năm 9thôn x 1.000ngđ/thôn/năm x 2lần/8năm	144,000	192 bảng
5	Cung cấp Bảo Pháp luật Việt Nam cho UBND và Cầu lạc bộ trợ giúp pháp lý các xã nghèo	21 xã x 1.700ngđ/xã/năm x 8năm 21 CLB x 1.700ngđ/CLB/năm x 8năm	571,200	
6	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trợ giúp pháp lý để cập nhật kiến thức pháp luật mới và nâng cao kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, thành viên ban chủ nhiệm CLB TGPL	5.000ngđ/xã/năm x 21 xã x 8năm	840,000	
7	Hỗ trợ học phí cho viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tham gia khóa đào tạo nghề luật sư tạo nguồn bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý	3 người/năm x 9.600ngđ/người/khóa x 8 năm	230,400	
8	Hỗ trợ học phí bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho người thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước	2 người/năm x 5.000ngđ/người x 8 năm	80,000	
<b>TỔNG</b>			<b>4,949,600</b>	

PHỤ LỤC SỐ 02

NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI NGHÈO, ĐỒNG BẢO DÂN TỘC THIẾU SỐ TẠI CÁC XÃ NGHÈO THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 59/2012/QĐ-TTg NGÀY 24/12/2012 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAI ĐOẠN 2013 - 2020

số 672 /UBND-NC ngày 28/02/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi



Nhu cầu giai đoạn 2013-2020

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	TÊN HỌ, KÝ ĐÓNG CHỮ	Nhu cầu giai đoạn 2013-2020									SỐ TIỀN
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020		
1	Tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý tư đồng cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số về các xã nghèo	195,000	195,000	195,000	195,000	195,000	195,000	195,000	195,000	195,000	1,560,000
2	Tổ chức sinh hoạt CLB trợ giúp pháp lý tại các xã nghèo	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	1,152,000	
3	Biên soạn, in ấn, phát hành miễn phí tờ gấp pháp luật, cẩm nang pháp luật và các tài liệu pháp luật khác	46,500	46,500	46,500	46,500	46,500	46,500	46,500	46,500	372,000	
4	Đặt Bảng thông tin, hộp tin và trợ giúp pháp lý tại trụ sở UBND, Trung tâm bưu điện, nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa, Đoàn Biên phòng	72,000		72,000						144,000	
5	Cung cấp Báo Pháp luật Việt Nam cho UBND và Cầu lạc bộ trợ giúp pháp lý các xã nghèo	70,560	71,400	71,400	71,400	71,400	71,400	71,400	72,240	571,200	
6	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trợ giúp pháp lý để cập nhật kiến thức pháp luật mới và nâng cao kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, thành viên ban chủ nhiệm CLB TGPL	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	840,000	
7	Hỗ trợ học phí cho viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tham gia khóa đào tạo nghề luật sư tạo nguồn bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý	28,800	28,800	28,800	28,800	28,800	28,800	28,800	28,800	230,400	
8	Hỗ trợ học phí bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho người thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước		10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	20,000	80,000	
<b>TỔNG</b>		<b>661,860</b>	<b>600,700</b>	<b>672,700</b>	<b>600,700</b>	<b>600,700</b>	<b>600,700</b>	<b>600,700</b>	<b>611,540</b>	<b>4,949,600</b>	

PHỤ LỤC SỐ 03

DANH SÁCH CÁC XÃ NGHÈO, THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THUỘC DIỆN HƯỞNG  
CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP/PHÁP LÝ CHO NGƯỜI NGHÈO, ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ  
TẠI CÁC XÃ NGHÈO THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 59/2012/QĐ-TTg NGÀY 24/12/2012  
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm Công văn số 813/UBND-NC ngày 28/02/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	ĐỊA CHỈ XÃ	ĐỊA CHỈ CÂU LẠC BỘ TGPL
<b>I</b>	<b>21 XÃ NGHÈO</b>	
1	UBND xã Tịnh Kỳ	UBND xã Tịnh Kỳ, huyện Sơn Tịnh
2	UBND xã Tịnh Hòa	UBND xã Tịnh Hòa, huyện Sơn Tịnh
3	UBND xã Phổ An	UBND xã Phổ An, huyện Đức Phổ
4	UBND xã Phổ Châu	UBND xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ
5	UBND xã Phổ Vinh	UBND xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ
6	UBND xã Phổ Quang	UBND xã Phổ Quang, huyện Đức Phổ
7	UBND xã Phổ Thạnh	UBND xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ
8	UBND xã Đức Minh	UBND xã Đức Minh, huyện Mộ Đức
9	UBND xã Đức Lợi	UBND xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức
10	UBND xã Đức Thắng	UBND xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức
11	UBND xã Đức Chánh	UBND xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức
12	UBND xã Đức Phong	UBND xã Đức Phong, huyện Mộ Đức
13	UBND xã Bình Hải	UBND xã Bình Hải, huyện Bình Sơn
14	UBND xã Bình Châu	UBND xã Bình Châu, huyện Bình Sơn
15	UBND xã Bình Trị	UBND xã Bình Trị, huyện Bình Sơn
16	UBND xã Bình Thạnh	UBND xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn
17	UBND xã Bình Đông	UBND xã Bình Đông, huyện Bình Sơn
18	UBND xã Bình Chánh	UBND xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn
19	UBND xã An Bình	UBND xã An Bình, huyện Lý Sơn
20	UBND xã An Vĩnh	UBND xã An Vĩnh, huyện Lý Sơn
21	UBND xã An Hải	UBND xã An Hải, huyện Lý Sơn
<b>II</b>	<b>THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN</b>	
1	Thôn Thọ An	Thôn Thọ An, xã Bình An, huyện Bình Sơn
2	Thôn Nước Nia	Thôn Nước Nia, TT Di Lăng, huyện Sơn Hà
3	Thôn Cà Đáo	Thôn Cà Đáo, TT Di Lăng, huyện Sơn Hà
4	Thôn Làng Dầu	Thôn Làng Dầu, TT Di Lăng, huyện Sơn Hà
5	Thôn 1	Thôn 1, xã Nghĩa Thọ, huyện Tư Nghĩa
6	Thôn Khánh Giang	Thôn Khánh Giang, Hành Tín Đông, Nghĩa Hành
7	Thôn Trường Lệ	Thôn Trường Lệ, Hành Tín Đông, Nghĩa Hành
8	Thôn Trùng Kè 1	Thôn Trùng Kè 1, Hành Tín Tây, Nghĩa Hành
9	Thôn Trùng Kè 2	Thôn Trùng Kè 2, Hành Tín Tây, Nghĩa Hành